

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI
Số: 09/2013/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Quảng Ngãi, ngày 04 tháng 02 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban quản lý Khu kinh tế
Dung Quất với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện: Bình
Sơn và Sơn Tịnh về quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 939 Ngày: 05/02/2013 Chuyên:

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

~~Căn cứ~~ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về Khu công nghiệp, Khu chế xuất, Khu kinh tế;

Căn cứ các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 25/2010/QĐ-TTg ngày 03/3/2010 về việc ban hành Quy chế hoạt động của Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 38/2012/QĐ-TTg ngày 02/10/2012 sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Điều 2 Quy chế hoạt động Khu kinh tế Dung Quất tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 25/2010/QĐ-TTg ngày 03 tháng 3 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 72/2005/QĐ-TTg ngày 05/4/2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý Khu Kinh tế Dung Quất;

Căn cứ Quyết định số 396/QĐ-TTg ngày 05/4/2007 của Thủ tướng Chính phủ chuyển giao Ban quản lý Khu Kinh tế Dung Quất thuộc Thủ tướng Chính phủ về UBND tỉnh Quảng Ngãi quản lý;

Căn cứ Quyết định số 26/2011/QĐ-UBND ngày 03/11/2011 của UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban quản lý Khu kinh tế Dung Quất;

Theo đề nghị của Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất tại Tờ trình số 51/TTr-BQL ngày 21/9/2012 và Tờ trình số 64/TTr-BQL ngày 27/11/2012; ý kiến thẩm định của Giám đốc Sở Tư pháp tại Báo cáo số 212/BC-STP ngày 15/10/2012 và ý kiến đề xuất Giám đốc Sở Nội vụ tại Công văn số 1583/SNV ngày 29/11/2012 và số 37/SNV ngày 10/01/2013,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND huyện Bình Sơn, Sơn Tịnh về quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Bãi bỏ Quyết định số 130/2005/QĐ-UBND ngày 18/11/2005 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa UBND tỉnh và Ban Quản lý

Khu kinh tế Dung Quất trong quá trình đầu tư - phát triển Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện: Bình Sơn và Sơn Tịnh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra VB QPPL (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh uỷ, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Đài Phát thanh truyền hình Quảng Ngãi;
- Trung tâm công báo và tin học tỉnh;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: PVP, các Phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu:VT, CN (Inphong39)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Cao Khoa

QUY CHẾ

**Phối hợp trách nhiệm giữa Ban Quản lý Khu kinh tế
Dung Quất với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện: Bình Sơn và
Sơn Tịnh về quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 09 /2013/QĐ-UBND
ngày 04 /02/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)*

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, phương thức, nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất (sau đây gọi tắt là Ban Quản lý) với các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh, các cơ quan Trung ương, doanh nghiệp đóng trên địa bàn tỉnh (dưới đây gọi chung là các sở, ban, ngành tỉnh) và UBND các huyện: Bình Sơn và Sơn Tịnh (sau đây gọi chung là UBND các huyện) trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với Ban Quản lý, các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 3. Mục đích

Quy chế này nhằm nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa Ban Quản lý với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý Nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất; không ngừng cải thiện môi trường đầu tư để phát triển Khu kinh tế Dung Quất theo quy hoạch, kế hoạch và tiến độ đã đề ra.

Điều 4. Trách nhiệm của các bên trong quan hệ phối hợp

Các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ Ban Quản lý trong quá trình thực hiện quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất theo chức năng, nhiệm vụ được giao. Ngoài các chức năng, nhiệm vụ đã được giao và phân cấp, ủy quyền cho Ban Quản lý, các lĩnh vực còn lại sẽ do các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện tiếp tục quản lý theo thẩm quyền hoặc phối hợp với Ban Quản lý để thực hiện có hiệu quả, đúng quy định của pháp luật.

Điều 5. Nguyên tắc phối hợp

Công tác phối hợp giữa các cơ quan phải được tiến hành theo các nguyên tắc sau:

1. Nội dung phối hợp phải liên quan đến chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, các cấp chính quyền địa phương;
2. Bảo đảm tính khách quan trong quá trình phối hợp;
3. Bảo đảm yêu cầu chuyên môn, chất lượng và thời hạn phối hợp;
4. Chịu trách nhiệm về nội dung, kết quả phối hợp;
5. Việc phối hợp giữa các cơ quan phải phục vụ lợi ích chung, tôn trọng chức năng, nhiệm vụ của các bên tham gia theo đúng quy định của pháp luật; đồng thời tạo điều kiện để các bên hoàn thành nhiệm vụ được giao.
6. Trong quá trình phối hợp quản lý phải xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp để làm rõ trách nhiệm của các cơ quan, tránh chồng chéo, trùng lặp.

Điều 6. Phương thức phối hợp

Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp sau đây:

1. Phát hành văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến. Các cơ quan được hỏi ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản chậm nhất không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ quan chủ trì; quá thời hạn trên mà không trả lời, được xem như đã đồng ý và phải chịu trách nhiệm về nội dung được hỏi ý kiến.
2. Tổ chức họp, trong trường hợp cần thiết thì lập biên bản, để làm cơ sở xác định trách nhiệm các bên phải tiến hành theo thẩm quyền. Trường hợp có một hoặc các bên không thống nhất nội dung thì được bảo lưu ý kiến của mình trong biên bản cuộc họp và trình UBND tỉnh quyết định.
3. Đề nghị cơ quan phối hợp cử công chức lãnh đạo, công chức chuyên môn nghiệp vụ để giúp cơ quan chủ trì giải quyết công việc nhanh chóng, thuận lợi và đảm bảo đúng nguyên tắc phối hợp.
4. Đề nghị UBND tỉnh thành lập tổ chức tư vấn liên ngành theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Nội dung và lĩnh vực phối hợp quản lý

Ban Quản lý phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện để thực hiện chức năng quản lý nhà nước ở Khu kinh tế Dung Quất trên một số lĩnh vực chủ yếu sau:

1. Công tác lập quy hoạch tổng thể, quy hoạch chung xây dựng; quy hoạch chi tiết 1/2000 các khu chức năng; quy hoạch 1/500 các khu chức năng,

khu đô thị có tính chất phức tạp và thực hiện quản lý đầu tư, xây dựng theo quy hoạch được duyệt;

2. Quản lý đầu tư và xây dựng các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ban Quản lý làm chủ đầu tư; quản lý chất lượng công trình xây dựng;

3. Quản lý hoạt động xúc tiến đầu tư;

4. Quản lý đất đai và môi trường;

5. Quản lý công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và xây dựng các khu tái định cư do Ban Quản lý làm chủ đầu tư;

6. Quản lý tài chính, tín dụng, thuế;

7. Quản lý lao động;

8. Bảo đảm an ninh trật tự;

9. Công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp;

10. Những lĩnh vực khác theo quy định của Trung ương hoặc của UBND tỉnh.

Chương II

NHỮNG QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 8. Công tác lập quy hoạch tổng thể phát triển; quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất; quy hoạch chi tiết 1/2000 các khu chức năng; quy hoạch 1/500 các khu chức năng, khu đô thị có tính chất phức tạp và thực hiện quản lý đầu tư, xây dựng theo quy hoạch được duyệt

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì, nghiên cứu lập quy hoạch tổng thể phát triển Khu kinh tế Dung Quất; quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất; quy hoạch chi tiết 1/2000 các khu chức năng trong Khu kinh tế Dung Quất trình UBND tỉnh xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt hoặc UBND tỉnh phê duyệt theo thẩm quyền.

b) Điều chỉnh cục bộ quy hoạch phân khu, điều chỉnh quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt của các khu chức năng trong Khu kinh tế Dung Quất nhưng không làm thay đổi chức năng sử dụng khu đất và cơ cấu quy hoạch.

c) Quản lý các dự án đầu tư, xây dựng theo quy hoạch đã được duyệt; thỏa thuận địa điểm, tham gia ý kiến về thiết kế cơ sở đối với các dự án đầu tư, cấp hoặc thu hồi giấy phép xây dựng đối với các công trình xây dựng phải có giấy phép xây dựng theo quy định của pháp luật về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.

d) Phê duyệt quy hoạch chi tiết 1/500 theo ủy quyền của UBND tỉnh.

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh tham gia nghiên cứu quy hoạch tổng thể phát

triển Khu kinh tế Dung Quất, tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

3. Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan của tỉnh tham gia nghiên cứu quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Dung Quất tham mưu UBND tỉnh trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; thẩm định nhiệm vụ và dự toán đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 các khu chức năng trong Khu kinh tế Dung Quất trình phê duyệt; tham gia góp ý quy hoạch 1/500 các khu chức năng, khu đô thị có tính chất phức tạp trong Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 9. Công tác quản lý đầu tư và xây dựng các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do Ban Quản lý làm chủ đầu tư; quản lý chất lượng công trình xây dựng

1. Quản lý đầu tư và xây dựng:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Tổ chức lập kế hoạch đầu tư, phát triển Khu kinh tế Dung Quất thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước hàng năm, năm trình UBND tỉnh phê duyệt.

b) Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính kiểm tra, rà soát và tổng hợp nhu cầu vốn đầu tư phát triển Khu kinh tế Dung Quất đưa vào kế hoạch chung của tỉnh trình UBND tỉnh; tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt các dự án đầu tư, kế hoạch đấu thầu đối với các dự án thuộc nhóm B trở lên.

c) Trách nhiệm của Sở Tài chính: Tổ chức thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt quyết toán các dự án nhóm B trở lên; kịp thời tham mưu giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác quản lý đầu tư và xây dựng theo thẩm quyền.

2. Quản lý chất lượng công trình xây dựng:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý:

- Giám sát, nghiệm thu chất lượng xây dựng theo quy định đối với các công trình, dự án do Ban Quản lý làm chủ đầu tư và các công trình có chuyển giao cho Ban Quản lý quản lý, vận hành, khai thác.

- Phối hợp với Sở Xây dựng kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng của các dự án đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Dung Quất.

- Định kỳ 6 tháng, 1 năm (hoặc đột xuất khi có yêu cầu) báo cáo UBND tỉnh, Sở Xây dựng về tình hình quản lý chất lượng công trình và các sự cố công trình xây dựng xảy ra trong Khu kinh tế Dung Quất.

- Phối hợp với Sở xây dựng tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

b) Trách nhiệm của Sở Xây dựng:

- Chủ trì, phối hợp với Ban quản lý kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quản lý chất lượng công trình xây dựng của các dự án đầu tư xây dựng trong Khu kinh tế Dung Quất.

- Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tổ chức thực hiện việc giám định chất lượng công trình xây dựng, giám định sự cố công trình theo quy định.

Điều 10. Công tác quản lý hoạt động xúc tiến đầu tư

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý: Xây dựng chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển Khu kinh tế Dung Quất trình UBND tỉnh (thông qua Sở kế hoạch và Đầu tư).

2. Trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư: Thẩm tra và trình UBND tỉnh phê duyệt chương trình, kế hoạch xúc tiến đầu tư phát triển Khu kinh tế Dung Quất để Ban Quản lý tổ chức thực hiện.

Điều 11. Quản lý đất đai và môi trường

1. Quản lý đất đai:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết theo từng phân khu chức năng trình UBND tỉnh xem xét phê duyệt và giao đất một lần (khi cấp có thẩm quyền xác định được chủ đầu tư) cho Ban Quản lý tổ chức triển khai xây dựng và phát triển.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định hồ sơ quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết theo từng phân khu chức năng do Ban quản lý lập, trình UBND tỉnh phê duyệt; tiếp nhận hồ sơ và xử lý các yêu cầu, nội dung liên quan đến quản lý đất đai thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

- Trên cơ sở quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất chi tiết từng phân khu chức năng, quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt và theo đề nghị của Ban Quản lý, Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu UBND tỉnh giao đất một lần cho Ban Quản lý để triển khai đầu tư và xây dựng theo quy hoạch.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện: Hoàn thành các thủ tục thu hồi đất của cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư khi triển khai công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng để thực hiện dự án trong Khu kinh tế Dung Quất.

2. Quản lý môi trường:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND các huyện và các ngành liên quan kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung trong báo cáo đánh giá tác động môi trường, bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất theo quy định.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường: Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch kiểm tra định kỳ đối với các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Dung Quất, bảo đảm không ảnh hưởng đến quá trình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; tổ chức thẩm định hồ sơ đánh giá tác động môi trường các dự án đầu tư trong Khu kinh tế Dung Quất trình UBND tỉnh phê duyệt.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện: Tổ chức đăng ký bản cam kết bảo vệ môi trường của các dự án đầu tư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

3. Công tác cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Tiếp nhận hồ sơ đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất (gọi chung là Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất) của tổ chức có sử dụng đất trong Khu kinh tế Dung Quất thuộc phạm vi đã được UBND tỉnh giao đất một lần cho Ban Quản lý, chuyển đến Sở Tài nguyên và Môi trường.

b) Trách nhiệm của Sở Tài nguyên và Môi trường: Tiếp nhận, xử lý và trình UBND tỉnh xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

c) Trách nhiệm của UBND các huyện: Thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất trong Khu kinh tế Dung Quất được xây dựng nhà ở tại các khu tái định cư, các khu dân cư tập trung trong Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 12. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư

1. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Chủ trì, tổ chức lập phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, đề nghị cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt để tổ chức thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, kịp thời tổng hợp báo cáo, đề nghị cấp có thẩm quyền chủ trì giải quyết.

b) Trách nhiệm của UBND các huyện: Tổ chức thẩm định, phê duyệt các phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng thuộc thẩm quyền; kịp thời giải quyết các vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư trong Khu kinh tế Dung Quất; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Trường hợp phải cưỡng chế để thu hồi đất, Ban Quản lý lập hồ sơ đề nghị UBND các huyện xem xét phê duyệt và tổ chức thực hiện.

2. Công tác đầu tư, xây dựng các khu tái định cư:

a) Trách nhiệm của Ban Quản lý: Chủ trì phối hợp với UBND các huyện và các cơ quan thuộc tỉnh, lập quy hoạch và đầu tư xây dựng các khu tái định cư có đầy đủ các khu hạ tầng thiết yếu phục vụ tái định cư cho người bị thu hồi đất di chuyển chỗ ở; sau khi hoàn thành dự án tổ chức bàn giao cho UBND các huyện giải quyết cấp đất, quản lý, sử dụng theo quy định.

b) Trách nhiệm của UBND các huyện: Quản lý, sử dụng các khu tái định cư có hiệu quả; đồng thời trình cấp có thẩm quyền bố trí nguồn vốn để duy tu bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội trong khu tái định cư.

Điều 13. Quản lý tài chính, tín dụng, thuế

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Chủ trì phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành liên quan xây dựng cơ chế tài chính để tạo vốn xây dựng cơ sở hạ tầng; kế hoạch đầu giá đất đối với các dự án phải đầu giá quyền sử dụng đất; Đề án trình Chính phủ cho phép Ban Quản lý huy động vốn đầu tư cơ sở hạ tầng trong Khu kinh tế Dung Quất.

b) Đại diện cho quyền lợi và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp để kiến nghị các cơ quan chức năng giải quyết những bất cập trong thực thi chính sách thuế và các chính sách ưu đãi khác đối với các doanh nghiệp phù hợp với pháp luật về đầu tư và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

c) Thường xuyên cung cấp thông tin cho Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và các cơ quan liên quan về tình hình triển khai các dự án đầu tư; tình hình hoạt động của các doanh nghiệp; xác định thời gian bắt đầu sản xuất để Cục Thuế tỉnh, Cục Hải quan và các cơ quan liên quan thực hiện các chính sách thuế và các chính sách ưu đãi khác cho doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

d) Phối hợp với Chi nhánh Ngân hàng nhà nước tỉnh Quảng Ngãi và các Ngân hàng thương mại trong việc hỗ trợ tín dụng cho các doanh nghiệp đang hoạt động trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

2. Trách nhiệm của Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi: Kiểm tra, giám sát việc thực thi các chính sách thuế, các ưu đãi về thuế đối với các nhà đầu tư, các doanh nghiệp trong Khu kinh tế Dung Quất; chủ trì hướng dẫn thủ tục đăng ký mã số thuế và cung cấp biểu mẫu, tờ khai đăng ký mã số thuế cho các phòng chuyên môn của Ban quản lý để hướng dẫn cho các doanh nghiệp mới thành lập (riêng trường hợp doanh nghiệp chuyển đổi hình thức sở hữu, di chuyển địa điểm; doanh nghiệp chia, tách, sáp nhập, giải thể, hợp nhất; hộ kinh doanh lên doanh nghiệp; doanh nghiệp chuyển từ trực thuộc sang độc lập và ngược lại thì Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi có trách nhiệm hướng dẫn) nhằm thực hiện việc kê khai đăng ký mã số thuế theo đúng qui định. Khi nhận được hồ sơ đăng ký mã số thuế của các doanh nghiệp do Ban quản lý chuyển đến, Cục Thuế tỉnh Quảng Ngãi tiếp nhận và xử lý theo đúng qui định hiện hành.

3. Trách nhiệm của Cục Hải quan tỉnh Quảng Ngãi: Tổ chức thực hiện thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hàng hóa, phương tiện vận tải; phòng chống buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua cảng; tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật về thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; thống kê hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; kiến nghị các chủ trương, biện pháp quản lý nhà nước về hải quan đối với hoạt động xuất nhập khẩu và các chính sách thuế xuất nhập khẩu hàng hóa trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 14. Quản lý lao động

1. Trách nhiệm của Ban Quản lý:

a) Hướng dẫn người sử dụng lao động và người lao động trong các doanh nghiệp trong Khu kinh tế Dung Quất thực hiện đúng các quy định của Bộ luật lao động về: hợp đồng lao động, tuyển dụng, sử dụng, quản lý lao động, kế hoạch đưa người lao động đi thực tập ở nước ngoài dưới 90 ngày; việc xây dựng và tổ chức thực hiện nội quy lao động, nội quy về an toàn - vệ sinh lao động, thỏa ước lao động tập thể, hệ thống thang lương, bảng lương; chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp. Tiếp nhận thông kê báo cáo theo quy định.

b) Tuyên truyền phổ biến văn bản pháp luật về lao động cho người lao động, người sử dụng lao động.

2. Trách nhiệm của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội:

a) Thực hiện việc cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi giấy phép lao động cho người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài làm việc trong Khu kinh tế Dung Quất.

b) Hướng dẫn các doanh nghiệp triển khai và thực hiện tốt công tác an toàn - vệ sinh lao động, bảo hộ lao động; việc đăng ký, kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động, vệ sinh lao động; công tác tập huấn, huấn luyện về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

c) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý, Công an tỉnh điều tra và giải quyết các vụ tai nạn lao động gây chết người, tai nạn lao động gây hậu quả nghiêm trọng tại các doanh nghiệp, nhà thầu thi công, nhà máy...trong Khu Kinh tế Dung Quất.

3. Trách nhiệm của UBND các huyện:

Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh, Công đoàn các cấp để giải quyết các tranh chấp lao động tập thể và đình công, bãi công không đúng quy định pháp luật lao động trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất khi có yêu cầu hoặc đề nghị của Ban Quản lý.

Điều 15. Bảo đảm an ninh trật tự

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chủ trì triển khai các biện pháp công tác nhằm bảo đảm an ninh, trật tự phục vụ quá trình xây dựng và phát triển Khu kinh tế Dung Quất; chủ động tham mưu, hướng dẫn và kiểm tra, giám sát các cơ quan, doanh nghiệp trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất trong việc thực hiện các quy định của Đảng, Nhà nước, Bộ Công an, của Tỉnh ủy và UBND tỉnh trong lĩnh vực bảo đảm an ninh, trật tự.

b) Tổ chức triển khai các biện pháp quản lý Nhà nước về quản lý xuất nhập cảnh, môi trường, bảo vệ bí mật nhà nước, quản lý vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; chủ động phối hợp với các cơ quan, doanh nghiệp và địa phương liên quan xây dựng phương án, kế hoạch về công tác phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, các sở, ngành chức năng và UBND các huyện thường xuyên phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc tại các cơ quan, doanh nghiệp và khu dân cư trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

2. Trách nhiệm của Bộ đội Biên phòng tỉnh, Cảng vụ Hàng hải Quảng Ngãi: Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, phối hợp với Công an tỉnh, Ban Quản lý và UBND các huyện trong việc đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 16. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát tại các doanh nghiệp

1. Công tác thanh tra các lĩnh vực tại các doanh nghiệp thực hiện theo các quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Về công tác kiểm tra, giám sát các lĩnh vực tại doanh nghiệp thực hiện theo quy định tại Quyết định số 18/2012/QĐ-UBND ngày 18/7/2012 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất với các Sở, ngành, chức năng và địa phương liên quan trong thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát tại doanh nghiệp, nhà thầu thi công trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

Điều 17. Một số lĩnh vực khác

1. Sở Giao thông vận tải: Phối hợp với Ban Quản lý lập quy hoạch mạng lưới giao thông trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất. Chỉ đạo cơ quan thanh tra giao thông tuần tra, kiểm soát các hoạt động giao thông trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

2. Sở Công Thương:

a) Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý, các cơ quan chức năng của tỉnh, các đơn vị tư vấn thường xuyên theo dõi, bổ sung, điều chỉnh và lập quy hoạch phát triển công nghiệp; quy hoạch phát triển điện lực; quy hoạch phát triển năng lượng tái tạo; quy hoạch phát triển ngành thương mại; quy hoạch phát triển hạ tầng thương mại nông thôn. Phối hợp với Ban Quản lý triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

b) Tham gia cùng Bộ Công Thương quy hoạch và cụ thể hoá các cơ chế chính sách về phát triển thương mại trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất (về xuất nhập khẩu, khu phi thuế quan, cửa hàng miễn thuế, tạm nhập, tái xuất, quá cảnh hàng hoá, phát triển mạng lưới thương mại).

3. Sở Y tế:

a) Phối hợp với Ban Quản lý xây dựng kế hoạch tổ chức thanh tra, kiểm tra an toàn vệ sinh thực phẩm định kỳ tại các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm và các bếp ăn tập thể của doanh nghiệp trong Khu kinh tế Dung Quất; đồng thời hướng dẫn, nhắc nhở các đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật đối với công tác bảo đảm an toàn vệ sinh thực phẩm.

b) Phối hợp với Ban Quản lý, Sở Lao động - Thương binh và xã hội, Sở Tài nguyên và Môi trường và các đơn vị liên quan giám sát môi trường lao động; theo dõi, đánh giá tình hình sức khỏe và thực hiện công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe đối với người lao động; đảm bảo công tác an toàn lao động, dự phòng và điều trị, điều tra, can thiệp y tế kịp thời đối với các trường hợp ngộ độc thực phẩm, ngộ độc trong môi trường làm việc và các loại dịch bệnh đối với người lao động trong Khu kinh tế Dung Quất.

c) Hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở y tế trực thuộc cấp Giấy chứng nhận sức khỏe cho người nước ngoài làm việc trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất theo quy định của Bộ Y tế.

4. Sở Thông tin và Truyền thông và các Doanh nghiệp Bưu chính viễn thông trên địa bàn tỉnh: Lập kế hoạch đầu tư mạng lưới viễn thông, mạng lưới bưu cục, các dịch vụ về bưu chính viễn thông đáp ứng tốt nhu cầu thông tin liên lạc trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

5. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chủ trì phối hợp với Ban Quản lý lập quy hoạch, kế hoạch phát triển ngành có liên quan đến Khu kinh tế Dung Quất trình UBND tỉnh phê duyệt.

6. Sở Nội vụ: Phối hợp với Ban Quản lý và các ngành chức năng liên quan trong việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, đội ngũ công chức, viên chức phù hợp với yêu cầu thực tế của tỉnh; đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ công chức, viên chức và thu hút nguồn nhân lực có trình độ cao về công tác tại Ban Quản lý nhằm đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ phát triển Khu kinh tế Dung Quất.

7. Sở Tư pháp: Phối hợp với Ban Quản lý về việc hỗ trợ pháp lý cho các doanh nghiệp trong các lĩnh vực hoạt động của doanh nghiệp, thực hiện đúng chế độ chính sách của Nhà nước quy định.

8. Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch:

a) Phối hợp với Ban Quản lý, các Sở, Ngành, địa phương của tỉnh xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển du lịch - dịch vụ trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

b) Kiểm tra, góp ý quy hoạch phát triển chi tiết các khu du lịch cho phù hợp với quy hoạch chung Khu kinh tế Dung Quất; tham gia ý kiến cùng với Ban Quản lý tham mưu trình UBND tỉnh phê duyệt và quản lý đầu tư theo quy hoạch đã được phê duyệt.

c) Phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh và Ban Quản lý tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao cho công chức, viên chức và người lao động trong Khu kinh tế Dung Quất.

9. Đài Phát thanh truyền hình Quảng Ngãi: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền thường xuyên về Khu kinh tế Dung Quất; phối hợp với Ban Quản lý sản xuất các chuyên đề về phát triển, hội nhập đối với Khu kinh tế Dung Quất thông qua các sản phẩm báo chí như phóng sự, điều tra, phỏng vấn, tọa đàm, phim tài liệu phát trên các kênh phát thanh, truyền hình của Đài Phát thanh - Truyền

hình tình và cộng tác quảng bá trên các kênh phát thanh, truyền hình Trung ương.

10. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh trong công tác quốc phòng trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất.

11. Thanh tra tỉnh: Hướng dẫn, phối hợp cùng Ban quản lý kiểm tra, thanh tra trên mọi lĩnh vực theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

12. Các sở quản lý chuyên ngành phối hợp với Ban Quản lý tham mưu UBND tỉnh phối hợp cùng với các Bộ, ngành liên quan trình Thủ tướng Chính phủ một số nội dung vượt thẩm quyền của UBND tỉnh.

13. Các sở, ban, ngành không quy định trong quy chế phối hợp này, trong quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao, Ban Quản lý sẽ trực tiếp làm đầu mối phối hợp với các cơ quan chức năng của tỉnh, trình UBND tỉnh xem xét quyết định theo thẩm quyền.

Chương III

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17. Tổ chức thực hiện

Ban Quản lý chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện tổ chức triển khai thực hiện quy chế này; định kỳ hàng năm tổ chức sơ kết và tổng hợp báo kết quả thực hiện Quy chế cho UBND tỉnh.

Những quy định khác liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước tại Khu kinh tế Dung Quất không được quy định trong quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 18. Sửa đổi, bổ sung

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, Trưởng ban Ban Quản lý Khu kinh tế Dung Quất tập hợp, trao đổi thống nhất với các cơ quan chức năng có liên quan trình UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) quyết định sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Cao Khoa